TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THỦY** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**
Số:147/2019/QĐST- HNGĐ	*Cẩm thủy, ngày 08 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181/2019/TLST/HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H – sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ Dân phố 9 (nay là Tổ Dân Phố Đ), thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Nơi sinh: Xã Long G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc T – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ Dân phố 9 (nay là Tổ Dân Phố Đ), thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Ngọc T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung, cháu Hoàng Yến Nh, sinh ngày 15/10/2009. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Nh cho anh T nuôi đến tuổi trưởng thành. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng không có.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147- BLTTDS năm 2015; Khoản 6 Điều 19, Điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, Khoản 5 Điều 27. Nghị quyết 326/UBTVQH khóa 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; chị H và anh T mỗi bên phải nộp 75.000đ án phí DSST, chị H nhận nộp cả phần án phí cho anh T, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003222, ngày15/10 /2019. Chị H được Chi cục THADS huyện C trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh thanh Hóa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các bên đương sự;
- UBND Thị trán C;
- Lưu hồ sơ;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THUỶ

Thẩm phán

Đã ký

Vũ Văn Nga